|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG THCS PHONG CỐC** **TỔ KHTN** | **MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II****Môn: Sinh học 6**Năm học 2019-2020*( Thời gian 45 phút không kể thời gian giao đề )* |

 Kết hợp trắc nghiệm và tự luận:30% trắcnghiệm, 70% tự luận .

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| ***NộidungKiểm tra*** | ***%***  | ***Cấpđộ 1*** ***(Biết)*** | ***Cấp độ 2******(Hiểu)*** | ***Cấp độ 3******(Vận dụng)*** | ***Cấp độ 4******(Vận dụng cao)*** |
|  ***Trắcnghiệm*** | ***Tự luận*** | ***Trắcnghiệm*** | ***Tự luận*** | ***Trắcnghiệm*** | ***Tự luận*** | ***Trắc nghiệm*** | ***Tự luận*** |
| ***S******L*** | ***T******G*** | ***Đ*** | ***S******L*** | ***T******G*** | ***Đ*** | ***S******L*** | ***T******G*** | ***Đ*** | ***S******L*** | ***TG*** | ***Đ*** | ***S******L*** | ***TG*** | ***Đ*** | ***SL*** | ***TG*** | ***Đ*** | ***SL*** | ***TG*** | ***Đ*** | ***SL*** | ***TG*** | *Đ* |
| ***1.Quả và Hạt*** | 30 | 1 | 2p | 1 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 1 | 10p | 2 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| ***2. Các nhóm thực vật*** | 25 | 0 | 0 | 0 | 1 | 10p | 2 | 1 | 2p | 0,5 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| ***3.Vai trò của thực vật*** | 20 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 1 | 2p | 0,5 | 0 | 0 | 0 | 1 | 2p | 0,5 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 1 | 5p | 1 |
| ***4. Vi khuẩn – Nấm – Địa y*** | 25 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 1 | 2p | 0,5 | 1 | 10p | 2 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 | 0 |
| ***Tổng*** | 100 | 1 | 2p | 1 | 1 | 10p | 2 | 2 | 4p | 1 | 1 | 10p | 2 | 2 | 4p | 1 | 1 | 10p | 2 | 0 | 0 | 0 | 1 | 5p | 1 |
| ***%*** |  | *33,33* | *66,67* | *33,33* | *66,67* | *33,33* | *66,67* |  | *100* |
| ***%*** | *100* | *30* | *30* | *30* | *10* |

***BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| ***Nội dung***  | ***CĐR******(***Chuẩn ***kiến thức kỹ năng cần đạt)***  | ***%***  | ***Cấp độ 1 (%)*** | ***Số câu hỏi***  | ***Thời******gian***  | ***Cấp độ 2 (%)*** | ***Số câu hỏi***  | ***Thời gian***  | ***Cấp độ 3 (%)*** | ***Số câu hỏi***  | ***Thời gian***  | ***Cấp độ 4 (%)*** | ***Số câu hỏi***  | ***Thời gian******(p)***  |
| ***1. ChươngQuả và hạt*** | *- Nhận biết được vị trí và thành phần cấu tạo trong phôi hạt đỗ đen.**- Trình bày được điểm giống và khác nhau giữa hạt của cây Hai lá mầm và cây Một lá mầm.* | 30 | 10 | 1 | 2p | 20 | 1 | 10p |  |  |  |  |  |  |
| ***2. ChươngCác nhóm thực vật*** | *- Hiểu được đặc điểm của quả khô từ đó nhận biết được các* *- Nêu được đặc điểm và vai trò của cây rêu.* | 25 | 20 | 1 | 10p | 5 | 1 | 2p |  |  |  |  |  |  |
| ***3. ChươngVai trò của thực vật*** | *- Hiểu được vai trò của cây sen.* *- Vận dụng kiến thức đã học giải thích được câu nói ”Rừng là lá phổi xanh của Trái Đất”**- Vận dụng kiến thức đã học giải thích được vai trò của việc trồng rừng phòng hộ ở địa phương và đề xuất được biện pháp bảo vệ rừng phòng hộ.* | 20 |  |  |  | 5 | 1 | 2p | 5 | 1 | 2p | 10 | 1 | 5p |
| ***4. ChươngVi khuẩn – Nấm – Địa y*** | *- Vận dụng kiến thức đã học nhận biết được mối quan hệ giữa vi khuẩn cố định đạm và cây họ Đậu.**- Vận dụng kiến thức đã học giải thích được nguyên nhân thức ăn bị ôi thiu và đề xuất giải pháp chống thức ăn ôi thiu.* | 25 |  |  |  |  |  |  | 520 | 11 | 2p10p |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
|  **TRƯỜNG THCS PHONG CỐC** **TỔ KHTN** | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II****Năm học 2019-2020****Môn: Sinh học 6**Thời gian: 45 phút ( không kể thời gian giao đề ) |

**I. TRẮC NGHIỆM: *(3,0 Điểm )***

**Câu 1:** (*1điểm )*Điền từ và cụm từ thích hợp chú thích cho hình “Cấu tạo phôi hạt đỗ đen” sau đó ghi vào bài làm:



**Câu 2 :** *( 2điểm )* Chọn đáp án đúng ghi lại vào bài làm:

1/ Tại sao nói “Rừng là lá phổi xanh củaTrái Đất”?

A. Hấp thụ khí cacbônic và các khí thải độc hại khác, đồng thời thải khí ôxi

B. Tiêu diệt vi khuẩn có hại nhờ việc tiết ra một số chất đặc hiệu (bạch đàn, thông,…)

C. Giữ lại bụi bẩn trong tán lá, hạn chế hàm lượng bụi trong không khí

D. Tất cả các phương án trên

2/ Trong các loại cây dưới đây, cây nào vừa là cây ăn quả, vừa là cây làm cảnh, lại vừa là cây làm thuốc ?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Sen       | B. Cầnsa | C. Mít       | D. Dừa |

3/Giữa vi khuẩn cố định đạm và cây họ Đậu đã hình thành nên mối quan hệ nào dưới đây ?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Cạnh tranh       | B. Cộng sinh | C. Kí sinh | D. Hội sinh |

4/ Nhóm quả gồm toàn quả khô là:

|  |  |
| --- | --- |
| A. quả cải, quả đu đủ, quả cam, quả cà chua.  | B. quả dừa, quả đào, quả gấc, quả ổi |
| C. quả bông, quả thì là, quả đậu Hà Lan. | D. quả mơ, quả chanh, quả lúa, quả vải.  |

**II. TỰ LUẬN: (7.0 điểm)**

**Câu 3: *(2,0 điểm):***

 Trình bày điểm giống và khác nhau giữa hạt của cây Một lá mầm và cây Hai lá mầm?

**Câu 4:*( 2.0 điểm)***

 Nêu đặc điểm và vai trò của cây Rêu?

**Câu 5: *( 2.0 điểm)***

1. Tại sao thức ăn lại bị ôi thiu?
2. Muốn giữ thức ăn khỏi bị thiu phải làm thế nào?

**Câu 6: *( 1,0 điểm)***

1. Tại sao người ta cần trồng rừng ngập mặn song song với việc xây đắp đê bao quanh đảo Hà Nam?
2. Theo em cần làm gì để bảo vệ rừng ngập mặn?

................Hết...............

|  |  |
| --- | --- |
|  **TRƯỜNG THCS PHONG CỐC** **TỔ KHTN** | **HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA HỌC KỲ II****Năm học 2019-2020****Môn: Sinh học 6** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án sơ lược** | **Điểm** |
| **Câu 1***(1,5 điểm)* |

|  |  |
| --- | --- |
| a – Lá mầm chứa chất dinh dưỡng dự trữ | b – Chồi mầm |
| C – Thân mầm | d – Rễ mầm |

 | 0,25 điểm/ ý đúng |
| **Câu 2***(1,5 điểm)* |

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| *1 - D* | *2 - A* | *3 - B* | *4 - C* |

 | 0,5 điểm/ ý đúng |
| **Câu 3***(2điểm)* | *Giống nhau:* + Đều có vỏ bao bọc bảo vệ hạt, phôi.+ Phôi đều có chồi mầm, lá mầm, thân mầm và rễ mầm*Khác nhau:*

|  |  |
| --- | --- |
| **Hạt của cây Một lámầm** | **Hạt của cây Hai lá mầm** |
| Phôi có một lá mầm | Phôi có hai lá mầm |
| Các chất dinh dưỡng nằm ở nội nhũ | Các chất dinh dưỡng nằm ở hai lá mầm |

 | 0,5điểm0,5 điểm 0,5điểm0,5 điểm |
| **Câu 4***(2điểm)* | * Đặc điểm:
* Rêu sống ở môi trường ẩm ướt.
* Rêu là thực vật có rễ, thân, lá nhưng cấu tạo còn đơn giản:

+ Thân ngắn, không phân nhánh, chưa có mạch dẫn.+ Lá nhỏ, mỏng.+ Rễ giả có khả năng hút nước.* Sinh sản:

+ Cơ quan sinh sản của rêu là túi bào tử nằm ở ngọn cây.+ Rêu sinh sản bằng bào tử nằm trong túi bào tử.+ Bào tử nảy mầm và phát triển thành cây rêu.* Vai trò:
* Tạo thành chất mùn cho đất.
* Tạo thành than bùn làm chất đốt, phân bón.
 | 0,5điểm.0,5điểm0,5điểm0,5điểm |
| **Câu 5***(2điểm)* | 1. Thức ăn bị ôi thiu bởi vì:
* Thức ăn là nguồn chất hữu cơ, cũng là thức ăn của vi sinh vật.
* Trong không khí có sẵn rất nhiều vi sinh vật. Nếu để thức ăn trong điều kiện bình thường các vi sinh vật sẽ xâm nhập tạo thành các chất đơn giản và khí H2S, CH4,…gây mùi hôi thối.
1. Để thức ăn không bị ôi thiu cần:
* Bọc, gói, cho vào hộp kín hạn chế sự xâm nhập của vi khuẩn.
* Cho thức ăn vào tủ lạnh là nơi có nhiệt độ thấp để ức chế sự sinh trưởng của vi sinh vật.
 | 0, 5 điểm0,5 điểm0,5 điểm0,5 điểm |
| **Câu 6***(1điểm)* | 1. Rừng ngập mặn được trồng bao quanh đê ở khu vực đảo Hà Nam để:

- Chống sạt lở bờ biển, chắn sóng, gió lớn khi có giông bão, chống thất thoát chất dinh dưỡng ven bờ, tạo thêm mảng xanh, góp phần điều hòa không khí. - Làm gia tăng đa dạng sinh học ven bờ, là nơi trú ngụ của nhiều loài và tạo thêm nguồn thu nhập cho người dân nhờ nguồn lợi thủy sinh.1. Để bảo vệ rừng ngập mặn cần:

 - Không chặt phá rừng bừa bãi để lấy gỗ và lập kế hoạch phục hồi rừng ngập mặn bằng cách trồng theo định kỳ. - Tuyên truyền giáo dục ý thức bảo vệ rừng ngập mặn tới người dân. | 0,25điểm0,25điểm0,25 điểm0,25 điểm |
|  | **Cộng** | **10đ** |

 *PhongCốc, ngày7 tháng6 năm 2020*

**NHÀ TRƯỜNG TỔ CHUYÊN MÔN NGƯỜI RA ĐỀ**

*( Phê duyệt ) ( Duyệt )*

 **Lê Thị Hậu Vũ Thị Luyến**